

Số: 189 /QĐ-TVD

Uông Bí, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khen thưởng, xử lý vi phạm về công tác AT-VSLĐ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin;

Căn cứ Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-vinacomin; Căn cứ Quy chế quản lý an toàn, vệ sinh lao động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin; Căn cứ Cơ chế điều hành sản xuất năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kỹ thuật an toàn và Bảo hộ lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định khen thưởng, xử lý vi phạm về công tác AT-VSLĐ" áp dụng thống nhất trong toàn Công ty;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế "Quy định khen thưởng và xử lý vi phạm về công tác AT-VSLĐ" ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-TVD-AT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin;

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ủy Ban (B/ cáo);
- CTHĐQT (B/cáo);
- Giám đốc (B/cáo);
- Các Đ/c PGĐ Công ty (C/đạo);
- Công đoàn, ĐTN C.ty (P/hợp);
- Các P/ban, P/xưởng trong C.ty (t/hiện);
- Lưu: VP, P.AT.

Q. GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dũng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 189 /QĐ-TVD, ngày 22 /01/2025)

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 4. Đối tượng áp dụng và thực hiện quy định này là các tập thể và cá nhân, người lao động trong toàn Công ty.

XỬ LÝ CÁC HÀNH VI, VI PHẠM CHƯA DẪN ĐẾN TNLĐ, SỰ CỐ

Điều 6. Mức độ và cấp độ vi phạm về công tác AT-VSLĐ được quy định tại Phụ lục II, Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024; Quy định cấp độ vi phạm về công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 4198/QĐ-TVD-AT ngày 06/11/2018.

Điều 7. Đối với các trường hợp người lao động được đơn vị quản lý chủ động báo cáo đề nghị Công ty huấn luyện lại an toàn thì không điều chỉnh giảm tiền lương an

toàn theo các mức; người lao động được trả lương theo quy chế đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện hành nhưng phải trả các chi phí liên quan đến việc học lại. Thủ trưởng đơn vị phải báo cáo rõ lý do, nội dung cần huấn luyện lại trong văn bản đề nghị.

Đối với các trường hợp người lao động bị Đơn vị đề nghị xử lý theo các mức vi phạm thì thủ tục đề nghị thực hiện theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024.

Điều 8. CBCNV trong toàn Công ty khi phát hiện các hành vi vi phạm về công tác AT-VSLĐ-PCCN và có đủ cơ sở, bằng chứng về hành vi vi phạm đó mà báo cáo với Công ty để xử lý thì người vi phạm không được thanh toán tiền lương an toàn theo Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024. Ngoài ra còn phải xem xét tạm dừng sản xuất để học lại an toàn hoặc đi tuyên truyền về hành vi vi phạm hoặc xử lý kỷ luật theo Nội quy lao động tùy cấp độ vi phạm theo Quy định hiện hành của Công ty; người báo cáo được Công ty xem xét khen thưởng/khuyến khích lương theo Quy định này.

Điều 9. Người lao động vi phạm về công tác AT-VSLĐ-PCCN sau khi bị xử lý không xét các danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành của Công ty trong kỳ xét duyệt. Các phòng ban tham mưu đề nghị xử lý có trách nhiệm tổng hợp gửi Hội đồng thi đua Công ty trước các kỳ xét duyệt.

Điều 10. Công ty lấy tiêu chí an toàn là tiêu chí số 1 trong việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm đối với cán bộ quản lý các phân xưởng, phòng ban được quy định tại Điểm 1.3, Khoản 1. Mục III Cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025 ban hành theo Quyết định số 3196/QĐ-TVD ngày 19/12/2024 và là cơ sở để xét các danh hiệu thi đua.

Khi kiểm tra chấm điểm thi đua về công tác AT-VSLĐ 6 tháng một lần (tháng 6, tháng 12 trong năm) nếu đơn vị nào chỉ đạt từ 80 điểm trở xuống hoặc khi Công ty tổ chức kiểm tra chấm điểm chéo quý I, quý III (tháng 3, tháng 9 trong năm) ở khối sản xuất hầm lò, vận tải hầm lò nếu đơn vị nào chỉ đạt từ 84 điểm trở xuống thì Thủ trưởng và Chủ tịch Công đoàn bộ phận không được xét khuyến khích lương an toàn quý đó.

Điều 11. CBCNV biết người vi phạm về công tác AT-VSLĐ, quy trình kỹ thuật, quy định an toàn mà không báo cáo với Phân xưởng hoặc Công ty biết để xử lý, khi Công ty điều tra phát hiện thấy có sự che giấu cho người vi phạm thì người che giấu sẽ bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, tùy theo lỗi nặng nhẹ.

Điều 12. Khi Công ty thành lập Đoàn kiểm tra chuyên đề hoặc kiểm tra đột xuất có thông báo (kể cả thông báo bằng điện thoại) nếu các thành viên trong Đoàn không tham gia kiểm tra hoặc Thủ trưởng đơn vị không cử người đi kiểm tra thì phải kiểm điểm trước Giám đốc Công ty; người được Trưởng/Phó phòng phân công nhưng không tham gia thì tháng đó và quý đó không được hưởng lương an toàn.

Điều 13. CBCNV sử dụng phương tiện mô tô, xe máy tham gia giao thông khi đi làm mà vi phạm Luật giao thông đường bộ nếu Công ty phát hiện hoặc có thông báo của cơ quan Công an thì sẽ bị xử lý kỷ luật theo nội quy lao động.

Điều 14. Cán bộ công nhân khi vi phạm đến mức phải xử lý phải đình chỉ sản xuất để huấn luyện lại hoặc tuyên truyền về hành vi vi phạm thì đơn vị chủ trì lập biên bản làm văn bản báo cáo Giám đốc duyệt và chuyển cho Phòng TCLĐ ra quyết định đình chỉ để huấn luyện lại hoặc tuyên truyền.

- Thời gian huấn luyện lại hoặc đi tuyên truyền cho đến khi người vi phạm được kiểm tra, sát hạch đạt yêu cầu hoặc đi tuyên truyền xong; trường hợp kiểm tra, sát hạch không đạt yêu cầu thì phải điều chuyển làm việc khác.

- Người vi phạm phải làm kiểm điểm trước khi huấn luyện lại hoặc đi tuyên truyền và không được thanh toán tiền lương an toàn theo quy định hiện hành trong tháng vi phạm.

- Người vi phạm nếu phải huấn luyện lại sau khi kiểm tra, sát hạch đạt yêu cầu, ký vào sổ huấn luyện an toàn; nếu phải đi tuyên truyền phải có xác nhận của các ca, đơn vị được yêu cầu tuyên truyền theo Quyết định. Sau khi huấn luyện hoặc tuyên truyền xong có giấy xác nhận của Phòng được giao huấn luyện, hướng dẫn thì đơn vị mới được bố trí công việc.

- Người vi phạm nếu phải huấn luyện lại thì phải bồi thường tiền thù lao giảng dạy được điều chỉnh vào tiền lương trong tháng phải huấn luyện lại. Mức bồi thường áp dụng theo Điều 36 Quy chế Quản lý công tác đào tạo – Bồi dưỡng trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin ban hành theo Quyết định số 2969/QĐ-TVD ngày 26/11/2024, cụ thể như sau:

+ Tiền bồi thường thù lao giảng dạy, kiểm tra, sát hạch trong giờ hành chính mức thù lao 01 giờ = 150% mức lương giờ của kỹ sư bậc $\frac{3}{4}$ = 68.365 đồng.

+ Tiền bồi thường thù lao giảng dạy 01 lớp (03 ngày huấn luyện trong giờ hành chính) = 68.365 đồng x 08 giờ x 03 ngày = 1.640.768 đồng.

* Công ty truy thu tiền bồi thường thù lao giảng dạy như sau:

+ Nếu số người phải huấn luyện lại ≤ 3 người/lớp: Số tiền truy thu mỗi người bằng 30% số tiền thù lao giảng dạy của 01 lớp, tương ứng với số tiền 492.230 đồng/người.

+ Nếu số người phải huấn luyện lại > 3 người/lớp: Số tiền truy thu mỗi người bằng 1.640.768 đồng chia cho số người tham gia học lớp huấn luyện.

* Các khoản phát sinh như: soạn đề, chấm bài... Công ty hỗ trợ thù lao khi thực hiện thanh toán đối với giảng viên.

* Nếu kiểm tra, sát hạch không đạt yêu cầu phải huấn luyện kiểm tra sát hạch lại thì phải tiếp tục bồi thường tiền huấn luyện sát hạch cho lần đó.

- CBCNV khi phải huấn luyện lại hoặc đi tuyên truyền được theo dõi, chấm công và trả lương theo Quy chế đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện hành của Công ty.

Chương III

XỬ LÝ CÁC HÀNH VI VI PHẠM KHI XẢY RA SỰ CỐ, TNLD

Điều 15. Tất cả các vụ sự cố, TNLD xảy ra đều phải được tổ chức khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo theo quy định hiện hành của Công ty.

1. Tai nạn giao thông (TNGT) xảy ra đối với người lao động khi đi từ nơi ở đến nơi làm việc, từ nơi làm việc về nơi ở vào thời gian và tại địa điểm hợp lý (trên tuyến đường đi và về thường xuyên hàng ngày):

- Công ty căn cứ hồ sơ liên quan của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước theo quy định tại Điều 23 của Nghị định số: 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 (căn cứ vào một trong các văn bản, tài liệu sau đây: (1) Hồ sơ giải quyết TNGT của cơ quan cảnh sát

giao thông; (2) Văn bản xác nhận bị tai nạn của cơ quan công an cấp xã nơi xảy ra tai nạn; (3) Văn bản xác nhận bị tai nạn của chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn; (4) các hồ sơ có liên quan của Công ty để làm cơ sở xác định là tai nạn được hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động. Bản thân người bị tai nạn hoặc thân nhân của người bị tai nạn có trách nhiệm cung cấp hồ sơ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho Đoàn điều tra Công ty để hoàn thiện công tác điều tra.

- Các vụ TNGT sau khi điều tra xác định là tai nạn được hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động thì được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định của Pháp luật hiện hành.

- Các vụ TNGT không được hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động thì người bị tai nạn phải hoàn chỉnh ngay hồ sơ đề nghị Công ty giải quyết chế độ ốm đau để được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội trả thay lương. Nếu người lao động không hoàn tất các thủ tục để hưởng chế độ ốm đau thì phải chịu mọi chi phí điều trị và không được hưởng chế độ ốm đau trong thời gian điều trị.

* Trong các trường hợp trên, nếu người lao động bị tai nạn do bị nặng và/hoặc thân nhân người bị nạn ở xa khó khăn trong việc hoàn thiện hồ sơ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì Phòng AT hướng dẫn đơn vị có người bị tai nạn (Thủ trưởng đơn vị, Công đoàn bộ phận) hỗ trợ người bị nạn hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để cấp cho Đoàn điều tra Công ty làm công tác điều tra và giải quyết chế độ cho người bị tai nạn.

2. Khai báo sai sự thật hoặc không làm biên bản hiện trường, cố tình làm biên bản hiện trường sai sự thật khi xảy ra TNLĐ hoặc sự cố thì người khai báo sai sự thật và những người có liên quan phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty và Pháp luật của Nhà nước. Sau khi điều tra, xác định rõ tùy mức độ phạm lỗi Công ty xem xét để xử lý kỷ luật.

3. Khi xảy ra TNLĐ:

- Quản đốc, Phó quản đốc hoặc các chức vụ tương đương, người bị tai nạn, người biết sự việc không đưa nạn nhân đi cấp cứu kịp thời đúng tuyến quy định, không khai báo kịp thời hoặc tự đưa đi xác định chấn thương sau đó mới khai báo với đơn vị, Công ty đều bị xử lý theo nội quy lao động và chịu mọi hậu quả do hành vi vi phạm gây ra.

- Nếu trong ca hoặc đơn vị để xảy ra TNLĐ Công ty sẽ xem xét xử lý trách nhiệm của Phó quản đốc trực ca, Quản đốc phân xưởng hoặc chức vụ tương đương theo các quy định hiện hành của Công ty.

4. Công ty xử lý kỷ luật khi xảy ra TNLĐ, sự cố đối với những người có liên quan nếu các hành vi vi phạm để xảy ra TNLĐ nghiêm trọng, sự cố loại I hoặc xảy ra các vụ TNLĐ, sự cố có tính chất nguy hiểm đe dọa tính mạng con người, sự cố có nguy cơ thiệt hại lớn về người và tài sản.

Điều 16. Các vụ TNLĐ, sự cố xảy ra do nguyên nhân chủ quan gây nên (như vi phạm quy trình công nghệ, biện pháp thi công, quy định KTAT, thiếu thận trọng...

1. Điều chỉnh giảm tiền lương an toàn của đơn vị trong tháng để xảy ra TNLĐ với mức:

- | | |
|---|--------------------|
| - Tai nạn lao động nhẹ (hoặc sự cố loại III) | : 5.000.000 đồng. |
| - Tai nạn lao động nặng (hoặc sự cố loại II) | : 10.000.000 đồng. |
| - Tai nạn lao động nghiêm trọng (hoặc sự cố loại I) | : 20.000.000 đồng. |

2. Những người có lỗi trong vụ TNLĐ kể cả người bị tai nạn thì tùy theo cấp độ vi phạm bị xử lý theo các hình thức "**Đỏ**", "**Vàng**", "**Xanh**" tương ứng và không được thanh toán tiền lương an toàn theo các mức lỗi vi phạm quy định tại Phụ lục II, Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024.

3. Khi đơn vị xảy ra TNLĐ, sự cố do người lao động vi phạm quy trình, quy định KTAT, biện pháp thi công thì người bị tai nạn, người liên quan, người gây ra sự cố phải thực hiện các yêu cầu của Công ty để trả lời chất vấn, quay phim, chụp ảnh... phục vụ công tác điều tra và làm tư liệu cho công tác tuyên truyền nội bộ.

4. Đơn vị xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng thì Công ty xử lý theo quy chế trả lương và nội quy lao động của Công ty.

5. Các vụ TNLĐ xảy ra do điều kiện khách quan trong khi làm nhiệm vụ, công việc (bị kẻ xấu hành hung, do thời tiết...) thì miễn xử lý theo quy định này. Không trừ điểm khi chấm điểm thi đua về công tác AT-VSLĐ, chấm chéo và xét thưởng các đơn vị, cá nhân (tháng, quý, năm) về công tác AT-VSLĐ.

6. Các sự cố gây thiệt hại vật tư, thiết bị, công trình... thì người gây ra sự cố phải bồi thường thiệt hại và xử lý trách nhiệm theo các quy định hiện hành của Công ty.

Điều 17. Các vụ TNGT sau khi điều tra được xác định là tai nạn được hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật An toàn, vệ sinh lao động nếu người lao động bị tai nạn do vi phạm Luật giao thông thì bị xử lý điều chỉnh tiền lương an toàn Mức 1, Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024. Không giảm quỹ lương của đơn vị và không tính trừ điểm khi chấm điểm thi đua về công tác AT-VSLĐ, chấm chéo về công tác AT-VSLĐ.

Điều 18. Trường hợp người lao động trong quá trình làm việc gây ra tai nạn cho người khác nếu do vi phạm kỹ thuật an toàn, nội quy, quy định an toàn dẫn đến TNLĐ thì Công ty xử lý người gây ra tai nạn, sự cố bằng các hình thức "**Đỏ**", "**Vàng**", "**Xanh**" theo cấp độ vi phạm và điều chỉnh tiền lương an toàn theo các mức tương ứng quy định tại phụ lục II, Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024., trường hợp nghiêm trọng thì xử lý theo Nội quy lao động hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 19. Đơn vị có người gây ra sự cố, TNLĐ cho đơn vị khác thì bị xử lý theo Khoản 1 Điều 16 của Quy định này và bị xử lý bằng các hình thức như để xảy ra TNLĐ, sự cố (khi xét thưởng tháng, quý, trừ điểm khi kiểm tra, chấm điểm...). Trường hợp do lỗi của hai hoặc nhiều đơn vị thì các tập thể đơn vị có người gây ra sự cố, TNLĐ đều bị xử lý theo Khoản 1 Điều 16 của Quy định này và bị xử lý bằng các hình thức như để xảy ra TNLĐ, sự cố (khi xét thưởng tháng, quý, trừ điểm khi kiểm tra, chấm điểm...).

Điều 20. Trong quá trình điều tra TNLĐ, sự cố biên bản điều tra sai sự thật thì những người trong thành phần Đoàn điều tra và người liên quan đến việc điều tra của đơn vị bị xử lý theo nội quy lao động.

Điều 21. Khi có kết luận của Đoàn điều tra TNLĐ mới xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có lỗi trong vụ TNLĐ theo Quy định này. Phòng AT cấp giấy xác nhận TNLĐ để người bị TNLĐ được hưởng chế độ quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 22. Người lao động không được hưởng chế độ tai nạn lao động theo quy định của Pháp luật, ngoài ra Công ty còn xem xét xử lý kỷ luật theo nội quy lao động nếu bị tai nạn trong thời giờ làm việc thuộc một trong các nguyên nhân sau:

1. Do mâu thuẫn và xảy ra xung đột trong thời giờ làm việc của chính nạn nhân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động;

2. Do người lao động cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân;

3. Do sử dụng ma túy, chất gây nghiện khác.

Điều 23. Khi xét danh hiệu thi đua hoặc thưởng (nếu có).

1. Khi chấm điểm thi đua về công tác AT-VSLĐ, đơn vị không đạt danh hiệu "Đảm bảo AT - VSLĐ" (đạt từ 80 điểm trở xuống) thì Thủ trưởng đơn vị và Chủ tịch CĐBP không được xét danh hiệu lao động giỏi, lao động xuất sắc trong kỳ xét thi đua của Công ty.

2. Đơn vị để xảy ra TNLĐ chết người, sự cố loại I (do chủ quan gây lên), thì Thủ trưởng đơn vị, Chủ tịch CĐBP, Bí thư Chi đoàn thanh niên không được xét danh hiệu thi đua lao động giỏi, lao động xuất sắc trong kỳ xét thi đua của Công ty và không thưởng hoàn thành kế hoạch trong tháng (nếu có).

3. Người bị TNLĐ (kể cả TNGT được tính là TNLĐ) sau khi có kết luận của Đoàn điều tra là có lỗi trong vụ tai nạn, người trực tiếp gây ra sự cố hoặc người bị xử lý vi phạm 2 lần trở lên theo quy định này thì không được xét danh hiệu thi đua lao động giỏi, lao động xuất sắc trong kỳ xét thi đua của Công ty.

4. Cán bộ các phòng ban được phân công trực tiếp giám sát, chỉ đạo đơn vị, có lỗi trong việc để đơn vị xảy ra TNLĐ chết người, sự cố loại I thì không được xét danh hiệu thi đua theo quy chế hiện hành trong kỳ xét thi đua của Công ty.

Điều 24. Công ty lấy tiêu chí an toàn là tiêu chí số 1 trong việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm đối với cán bộ quản lý các phân xưởng, phòng ban theo Cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025.

Chương IV KHEN THƯỞNG

Điều 25. Kết thúc 6 tháng, cả năm Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện công tác AT-VSLĐ. Giao cho Hội đồng thi đua xây dựng kế hoạch, căn cứ kết quả thực hiện công tác AT-VSLĐ của các đơn vị tổ chức bình xét, đề xuất khen thưởng cho các tập thể thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ trong kỳ sơ kết, tổng kết.

1. Phân chia các khối để xét thưởng/khuyến khích lương như sau:

- **Khối Khai thác (16 đơn vị từ KT1 ÷ KT16):** Bình xét 01 đơn vị dẫn đầu (nhất); 02 đơn vị đứng thứ 2 (nhì).

- **Khối đào lò (10 đơn vị gồm K1, K2, K3, K5, K6, K7, K9, K11 ÷ K13):** Bình xét 01 đơn vị dẫn đầu (nhất); 02 đơn vị đứng thứ 2 (nhì).

- **Khối Dây chuyền- Mặt bằng (11 đơn vị gồm: VTL, VTG1, VTG2, Thông gió, Điện, Tuyển than, TVD2, Cơ điện lò, CG-XD, Phục vụ, Đồi sống):** Bình xét 01 đơn vị dẫn đầu (nhất), 02 đơn vị đứng thứ 2 (nhì).

- Khối Phòng ban:

+ Các phòng ban kỹ thuật (08 đơn vị gồm các phòng AT, KCM, TĐ, CV, TK, ĐTM, KCS, ĐK): Bình xét 01 đơn vị dẫn đầu (nhất); 01 đơn vị đứng thứ 2 (nhì).

+ Các phòng còn lại (06 đơn vị, gồm các phòng KH, KT, TCLĐ, VP, KB, VT): Bình xét 01 đơn vị dẫn đầu (nhất); 01 đơn vị đứng thứ 2 (nhì).

2. Tiêu chuẩn thưởng/khuyến khích lương:

2.1. Đối với các phân xưởng sản xuất:

a) Công ty căn cứ tiêu chuẩn để xét thực hiện mục tiêu thi đua như sau:

- Tiêu chuẩn 1 (50 điểm): Đơn vị không để xảy ra TNLĐ, sự cố loại I, chấm 50 điểm. Điểm trừ: xảy ra TNLĐ nhẹ, sự cố loại III giảm 5 điểm/vụ, xảy ra TNLĐ nặng, sự cố loại II giảm 25 điểm/vụ, xảy ra TNLĐ nghiêm trọng, sự cố loại I giảm 50 điểm/vụ;

- Tiêu chuẩn 2 (30 điểm): Đơn vị không có CBCNV vi phạm về công tác AT-VSLĐ, quản lý KTCB, VSCN) chấm 30 điểm. Điểm trừ: Mỗi vụ vi phạm giảm 03 điểm/vụ;

- Tiêu chuẩn 3 (20 điểm): Đơn vị hoàn thành kế hoạch 100% chấm 20 điểm. Điểm tăng giảm: cứ tăng 1% hoàn thành kế hoạch thì được tăng 1 điểm và ngược lại.

b) Đơn vị dẫn đầu các khối: Là các đơn vị có số điểm theo các tiêu chuẩn cao nhất theo các khối;

c) Đơn vị đứng thứ 2 (nhì) các khối: Là các đơn vị thực hiện các tiêu chuẩn có số điểm chấm đạt cao thứ 2 và thứ 3.

2.2. Đối với các phòng ban: Căn cứ kết quả tham mưu, thực hiện về công tác AT-VSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ trong kỳ xét thưởng/khuyến khích lương.

3. Mức thưởng/khuyến khích lương: Căn cứ vào kết quả sản xuất, kinh doanh trong kỳ xét thưởng, Hội đồng AT-VSLĐ tham mưu đề xuất xây dựng kế hoạch trình Giám đốc duyệt.

Điều 26. Thưởng/khuyến khích lương khi chấm điểm thi đua về công tác AT-VSLĐ 6 tháng 1 lần (vào tháng 6, tháng 12 trong năm) đối với các đơn vị.

1. Tiêu chuẩn xét thưởng/khuyến khích lương:

a) Đối với các phân xưởng Khai thác, Đào lò, Vận tải hầm lò, Tuyển than, TVD2, CG-XD, Điện, Cơ điện lò, Thông gió đạt danh hiệu "**Đảm bảo sản xuất AT-VSLĐ xuất sắc**" khi:

- Tổng số điểm đạt từ 90 điểm trở lên;
- Không để xảy ra TNLĐ, sự cố loại I, II.
- Hoàn thành kế hoạch sản xuất 6 tháng trong kỳ chấm điểm.

b) Đối với các phân xưởng sản xuất còn lại đạt danh hiệu "**Đảm bảo sản xuất AT-VSLĐ xuất sắc**" khi:

- Tổng số điểm đạt từ 92 trở lên.
- Không để xảy ra TNLĐ và sự cố loại I, II.
- Hoàn thành kế hoạch sản xuất 6 tháng trong kỳ chấm điểm.

c) Trường hợp đơn vị để tồn tại về KTCB, VSCN kéo dài mà Công ty phải thành lập tổ công tác để chỉ đạo khắc phục hoặc Công ty phải tạm dừng sản xuất để tổ chức khắc phục thì Tập thể đơn vị không được xét thưởng/khuyến khích lương trong kỳ chấm điểm.

2. Mức thưởng/khuyến khích lương:

a) Đối với các phân xưởng Khai thác, Đào lò: Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/đơn vị.

b) Đối với các phân xưởng vận tải hầm lò, CG-XD, Điện, Cơ điện lò, Tuyển than, TVD2, Thông gió: Từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/đơn vị.

c) Đối với các phân xưởng còn lại: Từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng/đơn vị;

Điều 27. Trong quá trình thực hiện công tác AT-VSLĐ, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được xét thưởng/khuyến khích lương.

1. Kiểm tra chấm điểm chéo giữa các phân xưởng Khai thác, Đào lò và Vận tải hầm lò vào quý I và quý III trong năm (nếu Công ty tổ chức):

a) Tiêu chuẩn xét thưởng/khuyến khích lương: Đạt 90 điểm trở lên; Không có TNLĐ, sự cố; Hoàn thành kế hoạch sản xuất trong quý (kể cả kế hoạch điều chỉnh).

b) Mức thưởng/khuyến khích lương: Tập thể đơn vị: Từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng;

2. Thưởng/khuyến khích lương đột xuất:

a) Tất cả CBCNV phát hiện người trong đơn vị vi phạm về công tác AT-VSLĐ, có văn bản báo cáo hoặc có thông tin, báo cáo về các vị trí có nguy cơ mất an toàn, các vị trí không đảm bảo KTAT (số điện thoại 333, 888) để Công ty xử lý người vi phạm và có biện pháp khắc phục kịp thời thì Công ty không trừ điểm thi đua an toàn của đơn vị và người phát hiện được Giám đốc Công ty sẽ thưởng/khuyến khích lương từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

b) Cá nhân có thành tích trong việc đề xuất nhiều biện pháp tích cực, có sáng kiến hoặc hợp lý hóa sản xuất được Công ty công nhận và được áp dụng vào thực tiễn sản xuất góp phần ngăn ngừa TNLĐ và sự cố, nâng cao công tác cải thiện điều kiện làm việc và AT-VSLĐ; các cá nhân kịp thời phát hiện báo cáo Giám đốc để xử lý các trường hợp mang diêm, bật lửa, thuốc lá, thuốc Lào vào trong hầm lò, vi phạm bám nhảy tàu, goòng, song loan, băng tải, tời trục sẽ được Giám đốc Công ty thưởng/khuyến khích lương từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

c) Giám đốc Công ty xem xét để thưởng/khuyến khích lương cho Tập thể, cá nhân có thành tích tham gia cấp cứu, giải trừ sự cố của Công ty:

- Tập thể từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

- Cá nhân từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

d) Để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, huấn luyện về công tác AT-VSLĐ, Công ty xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức kiểm tra, sát hạch trực tiếp đối với CBCNV làm việc tại Phân xưởng sản xuất về việc thực hiện các quy trình, quy định, hộ chiếu thi công, nội quy an toàn. Các cá nhân trả lời đúng bộ câu hỏi sẽ được khen thưởng/khuyến khích lương trực tiếp từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/lần tùy thuộc vào thời điểm và mức độ hoàn thành câu hỏi.

3. Khen thưởng đối với cá nhân trong công tác chỉ đạo điều hành công tác AT-VSLĐ hàng quý:

- Đối với cán bộ quản lý cấp phân xưởng, CBCNV, người lao động được thực hiện theo Điểm 1, 2, 3 Điều 8, Quy định trả lương, thưởng, khuyến khích và các biện pháp kinh tế gắn trách nhiệm của người lao động đối với công tác AT-VSLĐ ban hành theo Quyết định số 3188/QĐ-TVD ngày 19/12/2024.

- Thưởng từ 1.000.000 đ đến 2.000.000 đồng/quý đối với các thành viên Hội đồng AT-VSLĐ Công ty nếu trong quý tham mưu thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ, không để xảy ra TNLĐ chết người, sự cố loại I; số vụ TNLĐ nặng, nhẹ giảm so với cùng kỳ năm trước liền kề.

Điều 28. Thưởng từ nguồn tiền thưởng của Tập đoàn về công tác AT-VSLĐ:

Khi Công ty thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ và được Tập đoàn thưởng (theo Quy định thưởng mục tiêu về công tác AT-VSLĐ của Tập đoàn CN Than-Khoáng Sản Việt Nam). Công ty trích thưởng lại cho các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ trong kỳ được thưởng theo hệ số (k) như sau:

a) $k = 0,5$ đến 1 : Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty; Phó giám đốc phụ trách AT-VSLĐ Công ty.

b) $k = 0,4$ đến $0,8$: Phó bí thư Đảng ủy; Các Phó giám đốc Công ty; Chủ tịch, Phó chủ tịch Công đoàn Công ty, Bí thư ĐTN Công ty, Trưởng phòng AT.

c) $k = 0,3$ đến $0,6$: Tập thể các đơn vị: AT, KCM, CV, TĐ, ĐK.

d) $k = 0,2$ đến $0,4$: Tập thể các đơn vị: TK, TCLĐ, KH, KCS, KB, KT, ĐTM, VP, VT.

đ) $k = 0,2$ đến $0,3$: Đối với các đơn vị khai thác, đào lò, vận tải hầm lò: Không để xảy ra TNLĐ trong kỳ được thưởng.

e) $k = 0,1$ đến $0,2$: Đối với các đơn vị dây chuyền, phục vụ: Không để xảy ra TNLĐ trong kỳ được thưởng.

4. Tiền thưởng/khuyến khích lương An toàn viên hoạt động xuất sắc thực hiện theo Quy định về chế độ hoạt động của mạng lưới ATVSV của Công ty. Ngoài ra Công ty sẽ xem xét thưởng/khuyến khích lương theo khoản 2, điều 7 của quy định này đối với những ATVSV hoạt động có hiệu quả trong hoạt động nhóm Zalo “ATVSV-Thân Vàng Danh” theo quy định hiện hành.

Điều 29. Thưởng các phân xưởng trực tiếp sản xuất thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ, có nhiều năm liên tiếp không để xảy ra TNLĐ.

1. Đối tượng áp dụng: Là tập thể các phân xưởng khai thác, đào lò, vận tải hầm lò, các phân xưởng thuộc khối dây chuyền mặt bằng, đội lao động thuộc Phòng Vật tư.

2. Tiêu chuẩn và mức thưởng:

- Tiêu chuẩn: Các đơn vị không để xảy ra TNLĐ trong 3 năm liên tiếp trở lên.

- Mức thưởng: Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ khen thưởng Hội đồng AT-VSLĐ tham mưu, đề xuất.

Điều 30. Để khuyến khích động viên CBCNV, người lao động trong những tháng cao điểm hoặc khó khăn do mưa bão... căn cứ tình hình thực tế Hội đồng AT-VSLĐ tham mưu xây dựng kế hoạch phát động thi đua sản xuất an toàn, đảm bảo năng suất có thưởng đến các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ tháng hoặc quý.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Trách nhiệm của các phòng chức năng.

1. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Công ty thực hiện đầy đủ các Điều, Khoản của Quy định này.

2. Khi phát hiện thấy vi phạm phải lập biên bản có ký nhận của đơn vị, cá nhân vi phạm đề nghị Giám đốc xử lý nghiêm minh.

Điều 32. Hàng quý, 6 tháng và cả năm Phòng Kỹ thuật an toàn và Bảo hộ lao động (Phòng AT) căn cứ kết quả thực hiện về công tác AT-VSLĐ của các đơn vị để tổng hợp báo cáo Hội đồng AT-VSLĐ Công ty xem xét và đề nghị Giám đốc Công ty xét khen thưởng cho các đơn vị theo Quy định này.

Điều 33. Trách nhiệm của các đơn vị trong Công ty.

1. Phổ biến, tuyên truyền đến CBCNV trong đơn vị học tập nội dung của Quy định (có ký sổ huấn luyện). Trong quá trình thực hiện nếu thấy có nội dung cần đề nghị sửa đổi thì báo cáo Giám đốc Công ty bằng văn bản qua Phòng AT để Công ty nghiên cứu xem xét sửa đổi cho phù hợp.

2. Xây dựng Quy định khen thưởng và xử lý vi phạm về công tác AT-VSLĐ của đơn vị mình dựa trên cơ sở của Quy định này và phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị đảm bảo những người vi phạm đều bị xử lý nghiêm túc, công bằng; những người có thành tích phải được khen thưởng xứng đáng.

Điều 34. Trong quá trình tổ chức thực hiện có điều gì chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung các phòng ban, phân xưởng tham gia ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng AT để tổng hợp nghiên cứu đề nghị Giám đốc xem xét quyết định./.